

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa thành Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa và kiện toàn tổ chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 809/TTr-STTTT ngày 31/3/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBQG về CĐS;
- Bộ TT&TT;
- TT. Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. 43

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Tấn Tuân

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1198/QĐ-BCĐCĐS ngày 04/.../2022
của Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).
2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.
2. Ban Chỉ đạo và các thành viên không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh.
3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và theo quy định của Quy chế này.
4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh.
5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC VÀ TỔ GIÚP VIỆC BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng ban

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng ban

Giúp Trưởng ban chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng ban. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban thay mặt Trưởng ban lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Ủy viên thường trực

1. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo; sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

2. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu về chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

3. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh, đảm bảo tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chiến lược, chương trình khác.

4. Chỉ đạo việc chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

5. Phân công nhiệm vụ cho thành viên Tổ giúp việc; chỉ đạo Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

6. Đề nghị lãnh đạo Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các sở, ngành, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Được ký các văn bản thừa lệnh Trưởng ban Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa triển khai các nội dung, nhiệm vụ được Trưởng ban giao.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao.

Điều 6. Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban về các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của cơ quan mình. Kịp thời báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao và đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh của cơ quan mình được Trưởng ban giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh với các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý và chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, hướng đến chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp do Trưởng ban triệu tập; trường hợp không thể tham dự họp hoặc trường hợp ủy quyền cho người dự họp phải báo cáo, được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp và phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các thành viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng ban quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban, Phó Trưởng ban liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

5. Cử cán bộ giỏi, tâm huyết tham gia Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; tạo điều kiện cho những cán bộ này hoàn thành tốt nhiệm vụ được Tổ trưởng Tổ giúp việc giao. Kịp thời thay thế những cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề

ngiht của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

6. Chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao.

Điều 7. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

1. Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và các hoạt động xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh.

2. Tổng hợp, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch, kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Trưởng ban, Phó Trưởng ban; thực hiện việc báo cáo, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

3. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp, phiên họp (các cuộc họp, phiên họp của tỉnh; các cuộc họp, phiên họp của Trung ương), nội dung chỉ đạo, phát biểu của Trưởng ban, Phó Trưởng ban chỉ đạo; dự thảo thông báo kết luận trình Trưởng ban, Phó Trưởng ban sau các phiên họp, cuộc họp; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

4. Xây dựng kế hoạch chuyên môn và lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; quản lý, sử dụng và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giao.

Điều 8. Tổ giúp việc Ban chỉ đạo

1. Xây dựng, trình Trưởng ban ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

2. Giúp Ban Chỉ đạo trong nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Khánh Hòa.

3. Giúp Ban Chỉ đạo trong theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban; giúp Ban chỉ đạo triển khai thực hiện việc sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số xây dựng, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh. Báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc và các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Trực tiếp làm việc và đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban chỉ đạo.

6. Tổ công tác được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ giúp việc quyết định và phân công nhiệm vụ.

7. Báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc.

8. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ Chính quyền điện tử tỉnh.

9. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Tổ Trưởng Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo giao.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 9. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 quý/01 lần, sơ kết 6 tháng; họp tổng kết cuối năm. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban có thể triệu tập họp đột xuất. Thành phần tham dự cuộc họp do Trưởng ban quyết định. Mỗi lần họp Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc phải có báo cáo đề xuất cụ thể, rõ ràng, có mục tiêu, tiến độ và kết quả.

2. Trưởng ban quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây

dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Trường hợp không tổ chức họp, Trưởng ban có thể yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo cho ý kiến bằng văn bản để tổng hợp và quyết định.

Điều 10. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng ban, Phó Trưởng Ban sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan mình.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì và huy động đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao; phối hợp với Tổ giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng ban về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ giúp việc được trung tập các thành viên của Tổ giúp trong thời gian nhất định để giúp việc Ban chỉ đạo trong nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao. Tổ trưởng Tổ giúp việc tham vấn ý kiến của Công an tỉnh đối với việc huy động chuyên gia là người nước ngoài hoặc làm việc cho các tổ chức nước ngoài; chịu trách nhiệm về bảo vệ bí mật nhà nước khi huy động các chuyên gia làm việc.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Việc lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành. Trường hợp phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện

tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh. Chỉ đạo các đơn vị thuộc cơ quan, địa phương phối hợp chặt chẽ với cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh Khánh Hòa.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện những vấn đề chưa phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Chỉ đạo, các ngành, các cấp của tỉnh phản ánh kịp thời về cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo là Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

